HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02/2026/NQ-HĐND	*Quảng Ninh, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh, nhiệm kỳ 2026 - 2031 ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2026/QH16 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Quảng Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số 103/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quy chế làm việc mẫu của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tại Tờ trình số 62/TTr-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 265/BC-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân thành phố Quảng Ninh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh, nhiệm kỳ 2026 - 2031 ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh, nhiệm kỳ 2026 - 2031 ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 3

"5. Hội đồng nhân dân thành phố giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân khu vực và Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật; phối hợp trong việc trao đổi, cung cấp thông tin có liên quan phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 23

"1. Trường hợp không tổ chức được phiên họp do thiên tai, dịch bệnh hoặc tình trạng khẩn cấp khác, hoặc căn cứ tính chất, nội dung công việc, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản đối với nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật, gồm: quyết định số lượng thành viên các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố; phê chuẩn danh sách và việc cho thôi làm Phó Trưởng Ban, Ủy viên các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố; phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; các văn bản tham gia góp ý, báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; phê chuẩn việc cho thôi giữ chức vụ, cho từ chức đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thành phố bầu trong thời gian Hội đồng nhân dân không họp theo các điều kiện, hồ sơ và trình tự quy định tại Điều 37 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; xem xét, phê chuẩn việc cho thôi giữ chức vụ Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố do chuyển công tác khác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc lấy ý kiến bằng văn bản theo đề nghị của cơ quan chủ trì nội dung trình hoặc theo yêu cầu giải quyết công việc của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố".

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và khoản 4 Điều 27

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 27 như sau:

"3. Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân thành phố phụ trách các lĩnh vực: quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng; thương mại, dịch vụ, du lịch, công nghiệp, xây dựng, giao thông; quy hoạch đô thị, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn; đất đai, tài nguyên, môi trường và nông, lâm, ngư nghiệp trên địa bàn thành phố".

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 27 như sau:

"4. Căn cứ tình hình thực tế, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố phân công Ban chủ trì hoặc phối hợp nghiên cứu, khảo sát, giám sát các vấn đề mới thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban. Đối với dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo liên quan đến nhiều lĩnh vực hoặc việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành phố theo luật, nghị quyết của Quốc hội và văn bản quy định chi tiết, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố phân công Ban chủ trì nghiên cứu, thẩm tra và Ban phối hợp theo lĩnh vực phụ trách; việc phân công căn cứ nội dung chính của hồ sơ, không làm thay đổi thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật".

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 28

"4. Dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo giải trình, tiếp thu sau họp thẩm tra (nếu có) thì cơ quan trình phải gửi ngay đến Hội đồng nhân dân thành phố để phục vụ kỳ họp. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ và gửi hồ sơ dự thảo nghị quyết đến đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố".

Điều 2. Thay thế một số cụm từ trong Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh, nhiệm kỳ 2026 - 2031 ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2026

1. Thay thế cụm từ "Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh" bằng cụm từ "Hội đồng nhân dân thành phố Quảng Ninh"; cụm từ "Hội đồng nhân dân tỉnh" bằng cụm từ "Hội đồng nhân dân thành phố" tại tên các chương, tên các điều và nội dung các điều từ Điều 1 đến Điều 32 của Quy chế (bao gồm cả cụm từ này trong tên gọi Thường trực Hội đồng nhân dân, các cơ quan, tổ chức, chức danh và đại biểu).

2. Thay thế cụm từ "Ủy ban nhân dân tỉnh" bằng cụm từ "Ủy ban nhân dân thành phố" tại khoản 2 và khoản 4 Điều 3; khoản 2 Điều 4; khoản 5 Điều 5; khoản 2 Điều 16; khoản 1 Điều 17; điểm a khoản 2 Điều 18; khoản 4 Điều 21 (bao gồm cả cụm từ này trong tên gọi chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân).

3. Thay thế cụm từ "Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh" bằng cụm từ "Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Quảng Ninh" tại khoản 2 Điều 5; điểm a khoản 3 và điểm a khoản 4 Điều 16; điểm c khoản 1 Điều 32 (bao gồm cả cụm từ này trong tên gọi Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc).

4. Thay thế cụm từ "Tòa án nhân dân tỉnh" bằng cụm từ "Tòa án nhân dân thành phố" tại điểm a khoản 4 Điều 16 (bao gồm cả cụm từ này trong tên gọi chức danh Chánh án Tòa án nhân dân).

5. Thay thế cụm từ "Cổng thông tin điện tử của tỉnh" tại khoản 3 và khoản 4 Điều 12, khoản 2 Điều 19 và cụm từ "trang thông tin điện tử của tỉnh" tại khoản 4 Điều 11 bằng cụm từ "Cổng thông tin điện tử thành phố".

Điều 3. Sửa đổi tên gọi của Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND và Quy chế ban hành kèm theo

1. Sửa đổi tên gọi của Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND từ "Nghị quyết ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XV, nhiệm kỳ 2026 - 2031" thành: "Nghị quyết ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân thành phố Quảng Ninh khóa I, nhiệm kỳ 2026 - 2031".

2. Sửa đổi tên gọi của "Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XV, nhiệm kỳ 2026 - 2031" ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND thành "Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân thành phố Quảng Ninh khóa I, nhiệm kỳ 2026 - 2031".

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 11 năm 2026.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

3. Các nội dung khác của Quy chế làm việc ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND không được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết này tiếp tục có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Quảng Ninh khóa I, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 03 tháng 11 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Trịnh Thị Minh Thanh

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND, UBND thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố khóa I;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Thành ủy;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH thành phố;
- Các sở, ban, ngành thuộc thành phố;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố; UBND thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, truyền hình thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, HĐ9.